

Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẢO LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **92** /BC-CTy

Bảo Lộc, ngày **25** tháng 07 năm 2025

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(6 tháng đầu năm 2025)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẢO LỘC.

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 261 Hoàng Văn Thụ, Phường 1, Thành phố Bảo Lộc, Tỉnh Lâm
Đồng.

- Điện thoại: 02633. 864 057 ; Fax: ... Email: ctctdtbaoloc@lamdong.gov.vn

- Vốn điều lệ: 15.582.480.000 đồng.

- Mã chứng khoán: DTB.

- Mô hình quản trị công ty:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định.	Ngày	Nội dung
01	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 Số 01/NQ-ĐHĐCĐ	26/6/2024	- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2024 và nhiệm kỳ 2020 – 2025; định hướng hoạt động năm 2025 và nhiệm kỳ 2025 – 2030 - Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định.	Ngày	Nội dung
			ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc; tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát năm 2024 và nhiệm kỳ 2020 - 2025; định hướng hoạt động năm 2025 và nhiệm kỳ 2025 - 2030 - Thông qua Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025. - Thông qua báo cáo tài chính năm 2024. - Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán năm 2025. - Thông qua tổng mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2025. - Thông qua mức cổ tức năm 2024 và hình thức chia cổ tức. - Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc nhiệm kỳ 2025 – 2030. - Thông qua kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc nhiệm kỳ 2025 – 2030. - Thông qua việc tự nguyện huỷ tư cách công ty đại chúng, huỷ đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM toàn bộ cổ phiếu DTB tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, huỷ đăng ký chứng khoán tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

II. Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Duy Tiên	Chủ tịch	26/6/2025	
2	Ông Lê Kim Hiền	Thành viên/Giám đốc	26/6/2025	
3	Ông Hồ Đình Dũng	Thành viên – Phó Giám đốc	26/6/2025	
4	Ông Phan Huy Thanh	Thành viên – Không điều hành	26/6/2025	
5	Ông Nguyễn Đức Vượng	Thành viên		26/6/2025
6	Ông Trần Chí Thắng	Thành viên/ Phó Giám đốc	26/6/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Duy Tiên	6/6	100%	
2	Ông Lê Kim Hiền	6/6	100%	
3	Ông Hồ Đình Dũng	6/6	100%	
4	Ông Phan Huy Thanh	5/6	83%	Đi công tác
5	Ông Nguyễn Đức Vượng	5/5	100%	
6	Trần Chí Thắng	1/1	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Căn cứ Điều lệ Công ty, HĐQT thực hiện giám sát Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong điều hành công việc hàng ngày của Công ty. Định kỳ hàng quý HĐQT yêu cầu Ban Giám đốc lập báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, tiến độ thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, những khó khăn, thuận lợi nảy sinh trong Công tác điều hành. Trên cơ sở các báo cáo và tình hình nắm được, HĐQT tổ chức họp xem xét, đánh giá kết quả điều hành, có nghị quyết khắc phục tồn tại và triển khai công việc mới theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.

- Do thực hiện đúng quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Ban Giám đốc, công việc điều hành của Ban Giám đốc không bị trở ngại, việc giám sát của HĐQT được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT, thực hiện quản trị công ty theo chuẩn mực hành vi, đạo đức nghề nghiệp của thành viên HĐQT, Ban Giám đốc và quyền lợi của cổ đông.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị :

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Nghị quyết			
1	01/2025/NQ-HĐQT	17/01/2025	- Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐQT ngày 01/11/2024 và Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐQT ngày 28/11/2024 của Hội đồng quản trị; Kết quả sơ bộ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024. Dự thảo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025. - Thống nhất phương án của Hội đồng thẩm định theo biên bản xử lý các khoản nợ phải thu khó đòi, nợ phải trả, hàng tồn kho thời điểm 31/12/2024. - Bình xét, phân loại thi đua cho người quản lý, điều hành Công ty. - Thảo luận xem xét mức thưởng các danh hiệu thi đua năm 2024. Phân phối 5% quỹ lương còn lại năm 2024; Quỹ khen thưởng 10% cho người lao động, quỹ khen thưởng 5% cho Ban quản lý, điều hành. Tiền lương tháng 13; Kinh phí phục vụ Tết nguyên đán năm 2025. - Tiếp tục triển khai Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 03/01/2024 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc cử người đại diện chủ sở hữu quản lý phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc, nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết số 51-NQ/ĐU ngày 09/01/2025 của Đảng ủy Công ty. - Dự kiến ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT	17/3/2025	Thảo luận thống nhất báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam	
3	03/2025/NQ-HĐQT	27/3/2025	Thảo luận hủy chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐQT ngày 17/01/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc và gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
4	04/2025/NQ- HĐQT	28/4/2025	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Bảo Lộc	100%
5	05/2025/NQ- HĐQT	04/6/2025	- Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT ngày 17/03/2025; Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐQT ngày 26/3/2025 và Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐQT ngày 28/04/2025 của Hội đồng quản trị. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 5 tháng đầu năm 2025. - Thảo luận thống nhất triển khai công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. - Thống nhất phương án xây dựng cổng, hàng rào trước và sau Công ty. - Công tác nhân sự. - Sửa đổi, bổ sung quy chế lương, thưởng.	100%
6	06/2025/NQ- HĐQT	26/6/2025	Nghị quyết bầu chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030.	
II	Quyết định			
1	01/QĐ-HĐQT	10/2/2025	Quyết định thành lập các tiểu ban giúp việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	
2	02/QĐ-HĐQT	04/6/2025	Quyết định giao phụ trách phòng Kế toán	
3	03/QĐ-HĐQT	04/6/2025	Quyết định bổ nhiệm lại người Điều hành khác	
4	04/QĐ-HĐQT	04/6/2025	Quyết định bổ nhiệm lại người Điều hành khác	
5	05/QĐ-HĐQT	04/6/2025	Quyết định giao Giám đốc Công ty triển khai thi công công trình	
6	06/QĐ-HĐQT	9/6/2025	QĐ phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình	
7	07/QĐ-HĐQT	10/6/2025	QĐ phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình	
8	08/QĐ-HĐQT	10/6/2025	QĐ sửa đổi quy chế nâng bậc lương	

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng năm 2024):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Phạm Thanh Kem	Trưởng BKS	26/6/2025 - 2030	Cử nhân Kinh tế
2	Ông Phạm Văn Minh	Thành viên	Miễn nhiệm 26/6/2025	Cử nhân Kinh tế
3	Bà Bùi Thị Hải Yến	Thành viên	Miễn nhiệm 26/6/2025	Cử nhân tài chính kế toán
4	Ông Nguyễn Đăng Khuê	Thành viên	26/6/2025 - 2030	Cử nhân lâm nghiệp đô thị
5	Ông Lưu Quang Tuấn	Thành viên	26/6/2025 - 2030	Cử nhân Kinh tế

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Thanh Kem	03	02/02	100%	
2	Ông Phạm Văn Minh	03	02/02	100%	
3	Bà Bùi Thị Hải Yến	03	02/02	100%	
4	Ông Nguyễn Đăng Khuê	01	01/01	100%	
5	Ông Lưu Quang Tuấn	01	01/01	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc và hoạt động SXKD của công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản và thông qua các báo cáo tình hình tài chính hàng quý, năm của công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra giám sát.

- HĐQT đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS;

- Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD;

- HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

5. Hoạt động khác của BKS: không có.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Lê Kim Hiền	01/01/1965	Cử nhân Quản trị kinh doanh	15/11/2016-Bổ nhiệm Giám đốc công ty
				31/7/2020-Miễn nhiệm chức danh GD Công ty
				30/11/2020 -Bổ nhiệm Giám đốc công ty
2	Ông Hồ Đình Dũng	27/9/1981	Kỹ sư Điện	01/8/2022 – Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty – Người phụ trách quản trị Công ty
2	Ông Trần Chí Thắng	02/01/1980	Thạc sĩ kinh tế	01/7/2023 – Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty 26/6/2025 – Bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Lưu Quang Tuấn	20/02/1964	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm: 27/6/2024 – Miễn nhiệm 01/6/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Chưa có tham gia

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
A. Hội đồng quản trị									
1	Nguyễn Duy Tiên		Chủ tịch HĐQT			24/11/2020			Chủ tịch HĐQT
2	Ngô Thị Oanh		Phó phòng Tổ chức – Hành chính			24/11/2020		Vợ	Phó phòng Tổ chức – Hành chính
3	Nguyễn Thị Lái					24/11/2020		Mẹ ruột	
4	Nguyễn Đức Thắng					24/11/2020		Con ruột	
5	Nguyễn Đức Duy					24/11/2020		Con ruột	
6	Nguyễn Văn Tiến					24/11/2020		Anh trai	
7	Nguyễn Thị Mai					24/11/2020		Chị gái	
8	Nguyễn Thị Vân					24/11/2020		Chị gái	
9	Nguyễn Đắc Tuy					24/11/2020		Em trai	
10	Nguyễn Thị Hạnh					24/11/2020		Em gái	
II	Lê Kim Hiền		Thành viên HĐQT - Giám đốc Cty			24/11/2020			Thành viên HĐQT - Giám đốc Cty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Võ Thị Nga					24/11/2020		Vợ	
2	Lê Phước Thành					24/11/2020		Bố ruột	
3	Lê Thị Liễu					24/11/2020		Mẹ ruột	
4	Lê Kim Đức					24/11/2020		Anh ruột	
5	Lê Thị Kim Liên					24/11/2020		Em ruột	
6	Lê Kim Minh					24/11/2020		Em ruột	
7	Lê Thị Mai					24/11/2020		Em ruột	
8	Lê Kim Quang					24/11/2020		Em ruột	
9	Lê Phước Vinh					24/11/2020		Em ruột	
III	Phan Huy Thanh		Thành viên HĐQT			24/11/2020			Thành viên HĐQT
1	Lê Thị Lài					24/11/2020		Vợ	
2	Phan Thu Nga					24/11/2020		Con ruột	
3	Phan Huy Toàn					24/11/2020		Con ruột	
4	Phan Thị Tân					24/11/2020		Con ruột	
IV	Nguyễn Đức Vượng		Thành viên HĐQT			24/11/2020	26/6/2025		Thành viên HĐQT
1	Phạm Thị Phương Khanh					24/11/2020	26/6/2025	Vợ	
2	Nguyễn Văn Nhận					24/11/2020	26/6/2025	Bố	
3	Nguyễn Văn Giáp					24/11/2020	26/6/2025	Em ruột	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4	Nguyễn Thị Mai Hiền					24/11/2020	26/6/2025	Em ruột	
5	Nguyễn Vũ Đức Anh					24/11/2020	26/6/2025	Con ruột	
6	Nguyễn Vũ Đức Minh					24/11/2020	26/6/2025	Con ruột	
7	Nguyễn Đức Trí					24/11/2020	26/6/2025	Con ruột	
8	Nguyễn An Nhiên					24/11/2020	26/6/2025	Con ruột	
9	Phạm Văn Hữu					24/11/2020	26/6/2025	Bố vợ	
10	Đoàn Thị Bích					24/11/2020	26/6/2025	Mẹ vợ	
V	Hồ Đình Dũng		TV. HĐQT - Phó Giám đốc Công ty – Người phụ trách quản trị Công ty			01/8/2022			Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc
1	Lê Thị Thuận					01/8/2022		Mẹ ruột	
2	Trần Thị Thanh					01/8/2022		Vợ	
3	Hồ Trần Thanh Huyền					01/8/2022		Con gái	
4	Hồ Đăng Khôi					01/8/2022		Con trai	
5	Hồ Văn Thành					01/8/2022		Anh ruột	
6	Hồ Thị Gái					01/8/2022		Chị ruột	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7	Hồ Đình Hải					01/8/2022		Anh ruột	
8	Hồ Thị Thu Thủy					01/8/2022		Em gái ruột	
9	Trần Chữ					01/8/2022		Bố vợ	
10	Phan Thị Tám					01/8/2022		Mẹ vợ	
VI	Trần Chí Thắng		TV. HĐQT - Phó Giám đốc Công ty			01/7/2024			Phó Giám đốc
1	Trần Văn Thành					01/7/2024		Cha ruột	
2	Nguyễn Thị Quế					01/7/2024		Mẹ ruột	
3	Lại Thị Thảo					01/7/2024		Vợ	
4	Trần Thảo Ngân					01/7/2024		Con ruột	
5	Trần Minh Huy					01/7/2024		Con ruột	
6	Trần Thị Tô Nga					01/7/2024		Chị gái	
7	Trần Anh Sỹ					01/7/2024		Anh trai	
8	Trần Chí Cường		Công nhân Xí nghiệp DVMT			01/7/2024		Anh trai	
9	Trần Chí Dũng		Công nhân Xí nghiệp DVMT			01/7/2024		Anh trai	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
10	Lại Thị Hương					01/7/2024		Mẹ vợ	
11	Lại Văn Thành		Công nhân Xí nghiệp DVMT			01/7/2024		Anh vợ	

B. Ban Kiểm soát

I	Phạm Thanh Kem		Trưởng ban kiểm soát			24/11/2020			Trưởng ban kiểm soát
1	Nguyễn Thị Ánh Tuyết					24/11/2020		Vợ	
2	Phạm Anh Vũ					24/11/2020		Con ruột	
3	Phạm Vũ Thành Long					24/11/2020		Con ruột	
4	Trần Thị Linh					24/11/2020		Mẹ	
5	Nguyễn Thị Dích					24/11/2020		Mẹ vợ	
6	Lê Hồng Nhung					24/11/2020		Con dâu	
7	Phan Ninh Khánh An					24/11/2020		Con dâu	
II	Bùi Thị Hải Yến		Thành viên Ban kiểm soát – Phó phòng Phòng KH-KT			24/11/2020			Thành viên Ban kiểm soát – Chuyên viên Phòng KH-KT
1	Bùi Thanh Tùng					24/11/2020		Anh ruột	Đội trưởng Đội Chiếu sáng đô thị
2	Nguyễn Thị Thanh Nguyên					24/11/2020		Mẹ ruột	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3	Bùi Thị Hải Anh					24/11/2020		Chị ruột	
4	Bùi Thái Bình					24/11/2020		anh ruột	
5	Nguyễn Phú Khánh					24/11/2020		Chồng	
6	Nguyễn Hữu Nghiệp					24/11/2020		anh rể	
7	Trần Thị Quế Hương					24/11/2020		Chị dâu	
8	Trần Hoàng Phương Uyên					24/11/2020		Chị dâu	
9	Nguyễn Phẩm					24/11/2020		Bố chồng	
10	Phạm Thị Mai					24/11/2020		Mẹ chồng	
III	Phạm Văn Minh		Thành viên Ban kiểm soát			24/11/2020			Thành viên Ban kiểm soát
1	Phạm Nguyễn Thiên Quang					24/11/2020		Con ruột	
2	Đỗ Thị Huệ					24/11/2020		Mẹ ruột	
3	Phạm Thị Hòa					24/11/2020		Chị ruột	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4	Phạm Văn Thanh					24/11/2020		Em ruột	
5	Phạm Thị Thúy Bình					24/11/2020		Em ruột	
6	Phạm Thị Xuân Thu					24/11/2020		Em Ruột	
7	Nguyễn Thị Phi Anh					24/11/2020		Em ruột	
8	Phạm Nguyễn Thục Quyên					24/11/2020		Vợ	
9	Nguyễn Thị Tám					24/11/2020		Con ruột	
IV	Lưu Quang Tuấn		Kế toán trưởng			21/6/2019			Kế toán trưởng
1	Lê Thị Hương					21/6/2019		vợ	
2	Lưu thị Hải Thịnh					21/6/2019		con gái	
3	Lưu Đức Tín					21/6/2019		Con trai	
4	Lưu Quang Gia					21/6/2019		Bố đẻ	
5	Lưu Thị Lan					21/6/2019		chị gái	
6	Lưu Đức Túy					21/6/2019		em trai	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
V	Nguyễn Đăng Khuê		Đội trưởng Đội CVCX			26/06/2025			Đội trưởng Đội CVCX
1	Vương Thị Ngân					26/06/2025		Vợ	
2	Nguyễn Thị Nhâm					26/06/2025		Mẹ ruột	
3	Nguyễn Nhật Quang					26/06/2025		Con ruột	
4	Nguyễn Anh Thư					26/06/2025		Con ruột	
5	Nguyễn Đăng Ngọc					26/06/2025		Em trai	
6	Nguyễn Thị Hiền					26/06/2025		Em gái	
7	Nguyễn Đăng Hùng					26/06/2025		Em trai	

C. Cổ đông lớn

1	Vũ Thị Khuyên		Cổ đông lớn						Cổ đông lớn
2	UBND tỉnh Lâm Đồng		Cổ đông lớn						Cổ đông lớn

D. Thư ký Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	Đinh Sơn Hải		Thư ký Công ty – Chuyên viên P. KH - KT						Thư ký Công ty – Chuyên viên P. KH - KT
1	Trần Nguyễn Kiều Diễm							Vợ	
2	Đinh Xuân Hoàng							Ba ruột	
3	Nguyễn Thị Hới							Mẹ ruột	
4	Đinh Xuân Hoạt							Anh ruột	
5	Trịnh Thị Thùy Trang							Chị dâu	
6	Trần Đình Quyền							Ba vợ	
7	Nguyễn Thị Thu							Mẹ vợ	

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu	Nội dung, số lượng tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------------------	-------------------------------------	---------------------------------------	---------------------------------	---	---	---------

						rõ ngày ban hành)		

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A	Hội đồng quản trị							
1	Nguyễn Duy Tiên		Chủ tịch HĐQT			13.500	0,86	
2	UBND tỉnh Lâm Đồng					478.506	30,7	
3	Ngô Thị Oanh		Phó phòng Tổ chức – Hành chính			6.900	0,3	
4	Nguyễn Thị Lái							
5	Nguyễn Đức Thắng							
6	Nguyễn Đức Duy							
7	Nguyễn Văn Tiến							
8	Nguyễn Thị Mai							
9	Nguyễn Thị Vân							
10	Nguyễn Đắc Tuy							
11	Nguyễn Thị Hạnh							
II	Lê Kim Hiền		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc CTy			5.700	0,36	
1	UBND tỉnh Lâm Đồng					287.103	18,4	
2	Võ Thị Nga							

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Lê Phước Thành							
4	Lê Thị Liễu							
5	Lê Kim Đức							
6	Lê Thị Kim Liên							
7	Lê Kim Minh							
8	Lê Thị Mai							
9	Lê Kim Quang							
10	Lê Phước Vinh							
IV	Phan Huy Thanh		Thành viên HĐQT			5.000	0,32	
1	Lê Thị Lài							
2	Phan Thu Nga							
3	Phan Huy Toàn							
4	Phan Thị Tân							
V	Nguyễn Đức Vượng		Thành viên HĐQT			16.600	1,06	
1	Phạm Thị Phương Khánh							
2	Nguyễn Văn Nhận							
3	Nguyễn Văn Giáp							
4	Nguyễn Thị Mai Hiên							

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Nguyễn Vũ Đức Anh							
6	Nguyễn Vũ Đức Minh							
7	Nguyễn Đức Trí							
8	Nguyễn An Nhiên							
9	Phạm Văn Hữu							
10	Đoàn Thị Bích							
VI	Hồ Đình Dũng		TV. HĐQT - Phó Giám đốc Công ty – Người phụ trách quản trị Công ty			2.600	0,16	
1	UBND tỉnh Lâm Đồng					191.402	12,2	
2	Lê Thị Thuận							
3	Trần Thị Thanh							
4	Hồ Trần Thanh Huyền							
5	Hồ Đăng Khôi							
6	Hồ Văn Thành							

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Hồ Thị Gái							
8	Hồ Đình Hải							
9	Hồ Thị Thu Thủy							
10	Trần Chử							
11	Phan Thị Tám							
VII	Trần Chí Thắng		TV. HĐQT - Phó Giám đốc Công ty			1.600	0,1	
1	Trần Văn Thành							
2	Nguyễn Thị Quế							
3	Lại Thị Thảo							
4	Trần Thảo Ngân							
5	Trần Minh Huy							
6	Trần Thị Tố Nga							
7	Trần Anh Sỹ							
8	Trần Chí Cường					1.800	0,1	
9	Trần Chí Dũng					1.700	0,1	
10	Lại Thị Hương							
11	Lại Văn Thành					500	0,03	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
B	Ban Kiểm Soát							
I	Phạm Thanh Kem		Trưởng ban kiểm soát			11.300	0,72	
1	Nguyễn Thị Ánh Tuyết							
2	Phạm Anh Vũ							
3	Phạm Vũ Thành Long							
4	Trần Thị Linh							
5	Nguyễn Thị Bích							
6	Lê Hồng Nhung							
7	Phan Ninh Khánh An							
II	Bùi Thị Hải Yến		Thành viên Ban kiểm soát – Phó phòng Phòng KH- KT			1.200	0,07	
1	Bùi Thanh Tùng					1.400	0,08	
2	Nguyễn Thị Thanh Nguyễn							
3	Bùi Thị Hải Anh							

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Bùi Thái Bình							
5	Nguyễn Phú Khánh							
6	Nguyễn Hữu Nghiep							
7	Trần Thị Quế Hương							
8	Trần Hoàng Phương Uyên							
9	Nguyễn Phẩm							
10	Phạm Thị Mai							
III	Phạm Văn Minh		Thành viên Ban kiểm soát			1.000	0,06	
1	Phạm Nguyễn Thiên Quang					2.100	0,1	
2	Đỗ Thị Huệ							
3	Phạm Thị Hòa							
4	Phạm Văn Thanh							

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Phạm Thị Bình							
6	Phạm Thị Xuân Thu							
7	Nguyễn Thị Phi Anh							
8	Phạm Nguyễn Thực Quyên							
9	Nguyễn Thị Tám							
VI	Lưu Quang Tuấn		Thành viên Ban Kiểm soát			3.200	0,2	
1	Lê Thị Hương							
2	Lưu thị Hải Thịnh							
3	Lưu Đức Tín							
4	Lưu Quang Gia							
5	Lưu Thị Lan							
6	Lưu Đức Túy							
VII	Nguyễn Đăng Khuê		Thành viên Ban Kiểm					

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			soát					
1	Vương Thị Ngân							
2	Nguyễn Thị Nhâm							
3	Nguyễn Nhật Quang							
4	Nguyễn Anh Thư							
5	Nguyễn Đăng Ngọc							
6	Nguyễn Thị Hiền							
7	Nguyễn Đăng Hùng							
C	Cổ đông lớn							
1	Vũ Thị Khuyên		Cổ đông lớn					
2	UBND tỉnh Lâm Đồng		Cổ đông lớn					
D	Thư ký Công ty							
I	Đình Sơn Hải		Thư ký Công ty – Chuyên viên P. KH - KT			200	0,01	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Nguyễn Kiều Diễm							
2	Đinh Xuân Hoàng					800	0,04	
3	Nguyễn Thị Hới							
4	Đinh Xuân Hoạt							
5	Trịnh Thị Thùy Trang							
6	Trần Đình Quyền							
7	Nguyễn Thị Thu							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi thưởng...)
			<i>Số cổ phiếu</i>	<i>Tỷ lệ</i>	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác. Không có

Các nội dung trên đã được Công ty công bố thông tin và báo cáo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, đồng thời được đăng tải trên website Công ty theo quy định Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT Công ty;
- Các thành viên BKS Công ty;
- Ban giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng Công ty;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Duy Tiên

